

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 36/2017/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 5 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí
đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Luật Hợp tác xã ngày 20 tháng 11 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã;

Căn cứ Nghị định số 78/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phí và lệ phí;

Căn cứ Thông tư số 250/2016/TT-BTC ngày 11 tháng 11 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị quyết số 23/2017/NQ-HĐND ngày 30 tháng 3 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 637/TTr-SKHĐT ngày 28 tháng 4 năm 2017; ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 114/BC-STP ngày 24 tháng 4 năm 2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng 2

a) Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định mức thu, chế độ thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Đối tượng áp dụng

- Đối tượng nộp lệ phí: Cá nhân, nhóm cá nhân, hộ gia đình, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã khi được cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Cơ quan thu lệ phí: Cơ quan đăng ký kinh doanh cấp tỉnh; cơ quan đăng ký kinh doanh cấp huyện.

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc thu, nộp và quản lý lệ phí đăng ký kinh doanh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

2. Mức thu lệ phí

TT	Nội dung	Mức thu
1.	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh	
a)	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	100.000 đồng/lần
b)	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã	150.000 đồng/lần
c)	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký liên hiệp hợp tác xã	200.000 đồng/lần
2.	Thay đổi nội dung đăng ký kinh doanh	
a)	Thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	50.000 đồng/lần
b)	Thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã	75.000 đồng/lần
c)	Thay đổi nội dung đăng ký liên hiệp hợp tác xã	100.000 đồng/lần

3. Thu, nộp và quản lý lệ phí

a) Người nộp lệ phí thực hiện nộp lệ phí theo từng lần phát sinh.

b) Cơ quan thu lệ phí nộp 100% lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước.

c) Cơ quan thu lệ phí thực hiện lập và cấp chứng từ thu lệ phí theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

d) Cơ quan thu lệ phí thực hiện kê khai, nộp lệ phí theo tháng, quyết toán lệ phí năm theo quy định của pháp luật quản lý thuế.

đ) Nguồn chi phí trang trải cho việc thu lệ phí do ngân sách nhà nước bố trí trong dự toán của cơ quan thu theo chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 10 tháng 6 năm 2017.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tư pháp; Thủ trưởng các sở, ban ngành liên quan; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Giám đốc kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Đã ký)
Trần Ngọc Căng